TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số: 89/2024/QĐST-DS	*PH, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 298/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Phạm Thúy H**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Người Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Là Đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 8 năm 2024).

- *Bị đơn:* **Trần Thị Kim N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp L, xã H, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Thị Kim N có nghĩa vụ trả cho Phạm Thúy H tổng số tiền 6.350.000đ (Sáu triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Trong đó nợ gốc là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và lãi suất là 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- Thời gian trả nợ: Do Chi cục Thi hành án sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Phạm Thúy H tự nguyên nộp nhưng do bà H là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện PH;
-Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm